

BẢNG TÓM TẮT CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

STT	ĐỐI TƯỢNG	Miễn giảm học phí	Trợ cấp xã hội	Chính sách giáo dục dành cho Sinh viên khuyết tật	Chính sách giáo dục dành cho Sinh viên dân tộc thiểu số
		Nghị định số 81/2021	Quyết định số 1211/1997	Quyết định số 152/2007 Thông tư liên tịch số 42/2013	Quyết định số 66/2013 Thông tư số 35/2014
		5 tháng/hk	6 tháng/hk	5 tháng/hk	5 tháng/hk
1	Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Cụ thể:	100%	0	0	0
	Sinh viên là con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945				
	Sinh viên là con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945				
	Sinh viên là con của Anh hùng Lực lượng vũ trang				
	Sinh viên là con Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến				
	Sinh viên là con của liệt sỹ				
	Sinh viên là con thương binh				
	Sinh viên là con bệnh binh				
	Sinh viên là con của người được hưởng chính sách như thương binh				
	Sinh viên là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học				
2	Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất mà cô không có nguồn nuôi dưỡng thuộc đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP.	100%	100.000 đồng	0	0
3	Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật	100%	0	0	0
4	Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo/hộ cận nghèo	0	100,000 đồng (1)	1,000,000/năm và 0.8 MLCS (2)	0

BẢNG TÓM TẮT CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

5	Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc ông bà (trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo	100%	0	0	0.6 MLCS (2)
6	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người có hộ khẩu thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền Dân tộc ít người gồm: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Páo, Rơ Măm, BRâu, O Đu.	100%	0	0	0
7	Sinh viên hệ cử tuyển	100%	SV có nhu cầu	0	0
8	Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	70%	0	0	0
9	Sinh viên là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên	50%	0	0	0
10	Sinh viên là người dân tộc ít người thường trú trên 3 năm tại vùng cao	0%	140,000 đồng	0	0
11	Sinh viên thuộc diện hộ nghèo vượt khó học tập	0%	100,000 đồng	0	0
12	Sinh viên năm 1 xếp loại học lực và hạnh kiểm đạt khá trở lên	0%	100,000 đồng	0	0
13	Sinh viên năm 2 trở lên, điểm học tập và rèn luyện của học kỳ trước phải thỏa điều kiện như sau: ĐTB \geq 7.0, ĐRL \geq 70đ	0%	100,000 đồng	0	0

Lưu ý:

(1) Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật trên 41% mới được hưởng Trợ cấp xã hội.

(2) MLCS: mức lương cơ sở theo quy định chung của nhà nước. Từ ngày 01/7/2019 mức lương cơ sở là: 1.490.000 đồng